

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2017/HNGĐ-PT

Ngày 12 tháng 01 năm 2017

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Trang**

Các Thẩm phán: Bà **Trần Thị Bích Hồng**
Ông **Nguyễn Văn Được**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Bà **Vũ Thị Hải Thu** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

Ông **Nguyễn Hồng Hiên** – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12/01/2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 19/2016/TLPT-HNGĐ ngày 22/12/2016 về việc “Ly hôn”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 35/2016/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 01/2017/QĐ-PT ngày 05 tháng 01 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn Th** – Sinh năm: 1962 (Có mặt).
2. *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị H** – Sinh năm: 1962 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

3. *Người kháng cáo:* Ông **Nguyễn Văn Th** – Nguyên đơn.

NHẬN THẤY

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị H kết hôn là hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 23/9/1982. Quá trình chung sống vợ chồng có với nhau 06 người con chung nhưng đều đã trưởng thành và lao động tự túc được. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây xảy ra mâu thuẫn là do bà H ghen tuông ông có đi ngoại tình với người phụ nữ khác và không còn quan tâm, tôn trọng ông nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, hạnh phúc không còn và đời sống chung không thể kéo dài nên ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà H.

Về con chung: Các con hiện nay đã trưởng thành và lao động tự túc được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung, bà đồng ý với lời khai của ông Th. Tuy nhiên về mâu thuẫn vợ chồng thì bà cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc và không có mâu thuẫn gì lớn, vợ chồng bà cũng có cãi vã nhau là do ông Th đi ngoại tình với người phụ nữ khác. Nay trước yêu cầu ly hôn của ông Th, bà không đồng ý vì theo bà ông Th muốn ly hôn để theo người phụ nữ khác. Bà vẫn còn tình cảm với ông Th và mong muốn vợ chồng trở về chung sống, đoàn tụ vì hiện nay vợ chồng vẫn còn 02 người con chưa lập gia đình, bà không mong muốn chuyện ly hôn của vợ chồng làm ảnh hưởng đến tương lai của các con sau này.

Tại bản án sơ thẩm số 35/2016/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

Áp dụng: Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 24, khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; điểm c mục 10 của Nghị quyết 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Th đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị H.

Ông Nguyễn Văn Th có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn sau 01 năm, kể từ ngày bản án của Tòa án bác đơn ly hôn có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 21 tháng 11 năm 2016, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm số 35/2016/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Nội dung kháng cáo: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho vợ chồng ông được ly hôn.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Th không rút đơn khởi kiện, không rút, thay đổi, bổ sung nội dung kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án. Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ kết quả xét hỏi công khai tại phiên tòa.

Sau khi nghe tranh luận của các đương sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm Kiểm sát viên đề nghị: Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi Hội đồng xét xử phúc thẩm nghị án.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết “*Xin ly hôn*” là phù hợp pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Văn Th xin được ly hôn với bà Nguyễn Thị H, nhận thấy:

Ông Nguyễn Văn Th làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông ly hôn với bà Nguyễn Thị H nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh hôn nhân của ông và bà H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Ông Th đưa ra chứng cứ để ly hôn với bà H là do: đời sống chung đã trầm trọng, không thể hòa hợp với nhau, ông Th đã có quan hệ ngoài hôn nhân với người phụ nữ khác. Bà H có thái độ và lời lẽ không tôn trọng mẹ chồng nhưng không đưa ra được chứng cứ.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông Th có ý kiến: nếu bà H xin lỗi mẹ ông thì ông Th sẽ về chung sống với bà H và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông Th lại thay đổi ý kiến: Mặc dù bà H có xin lỗi mẹ ông thì ông cũng vẫn yêu cầu Tòa án cho ông được ly hôn với bà H.

Xét thấy: Những lý do ông Th đưa ra để ly hôn với bà H là không chính đáng vì vậy Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Th.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Văn Th. Chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa. Giữ nguyên bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 35/2016/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên ông Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Áp dụng: Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 27, 30 Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án; điểm c mục 10 của Nghị quyết 02/2000/NQ-HĐTP ngày 23/12/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Th đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị H.

Ông Nguyễn Văn Th có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn sau 01 năm, kể từ ngày bản án của Tòa án bác đơn ly hôn có hiệu lực pháp luật.

Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 200.000 đồng ông Th đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006291 ngày 01/10/2015 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Ông Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

- Ông Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí dân sự phúc thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí

đã nộp theo biên lai thu tiền số **0011716 ngày 24/11/2016 (do Nguyễn Thùy Hồng L
nộp thay)** tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.
Án xử phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Phòng GĐKT;
- VKS tỉnh;
- UBND xã Hộ Hải;
- LưuHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Thị Trang

